TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ QUẾ VÕ** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 105/2024/QĐST-HNGĐ	*Quế Võ, ngày 29 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 170/2024/TLST-HNGĐ, ngày 19/3/2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1987.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã N, thị xã Q, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 21 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đình T và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình T và chị Nguyễn Thị H đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Đình T và chị Nguyễn Thị H có 03 con chung là Nguyễn Thị Hồng T, sinh ngày 03/01/2012; Nguyễn Đình Đ, sinh ngày 28/11/2013; Nguyễn Đình Anh D, sinh ngày 08/10/2019.

Hai đương sự thỏa thuận anh Nguyễn Đình T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung là cháu Nguyễn Thị Hồng T và cháu Nguyễn Đình Đ; Chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đình Anh D. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đề nghị giải quyết.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong

gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, công nợ: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Đình T phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số: 0001885, ngày 19/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh B. Trả lại anh Nguyễn Đình T 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

4**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- TAND tỉnh B;
- VKSND thị xã Q;
- Chi cục THADS thị xã Q;
- UBND xã N, TX Q,
tỉnh B.
- Các đương sự;
- Lưu HS,VP.

Nguyễn Thị Thu Hồng